

表2-4

112學年度第1學期 崑山科技大學 資訊傳播系電子商務與產品供應鏈E化國際學生產學合作 專班-每週上課時間表

填表說明：

1. 請填寫校內課程、校外實習替代課程（含授課教師及教室地點）。
2. 全學期實習之班級，僅需填寫校外實習替代課程（含授課教師及教室地點）。
3. 若後續有更動上課時間請提供更改後的課表及會議紀錄予評鑑中心。

實際上課起訖日期:112年09月11日~113年01月12日（必填） LỊCH HỌC 11/9/2023-12/1/2024

時間 Thời gian (Đài Loan) sớm hơn VN 1 tiếng	週一 Thứ 2	週二 Thứ 3	週三 Thứ 4	週四 Thứ 5	週五 Thứ 6
第一節課 08:10-9:00			實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	
第二節課 09:10-10:00			實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	數位攝影與影像編輯 Nhiếp ảnh kỹ thuật số và chỉnh sửa hình ảnh 熊效儀 T0208
第三節課 10:10-11:00			實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	實用生活華語(一)入門基礎級 Tiếng trung cơ bản 陳玥湄,林賜霖 T0208	數位攝影與影像編輯 Nhiếp ảnh kỹ thuật số và chỉnh sửa hình ảnh 熊效儀 T0208
第四節課 11:10-12:00			職場溝通華語(一) Tiếng trung nơi làm việc 林賜霖 T0208	費學分華語課程 Tiếng trung (không học phần) 陳玥湄, 林賜霖 T0208	數位攝影與影像編輯 Nhiếp ảnh kỹ thuật số và chỉnh sửa hình ảnh 熊效儀 T0208
午休時間					
第五節課 13:30-14:20			職場溝通華語(一) Tiếng trung nơi làm việc 林賜霖 T0208	台灣歷史與文化 Lịch sử văn hóa Đài Loan 林賜霖 T0208	費學分華語課程 Tiếng trung (không học phần) 陳玥湄, 林賜霖 T0208
第六節課 14:30-15:20			職場溝通華語(一) Tiếng trung nơi làm việc 林賜霖 T0208	台灣歷史與文化 Lịch sử văn hóa Đài Loan 林賜霖 T0208	費學分華語課程 Tiếng trung (không học phần) 陳玥湄, 林賜霖 T0208
第七節課 15:30-16:20			職場溝通華語(一) Tiếng trung nơi làm việc 林賜霖 T0208	台灣歷史與文化 Lịch sử văn hóa Đài Loan 林賜霖 T0208	費學分華語課程 Tiếng trung (không học phần) 陳玥湄, 林賜霖 T0208
第八節課 16:30-17:20			企劃書製作與簡報 Kế hoạch sản xuất và báo cáo 柯玲琴 T0208	電腦概論 Đại cương máy tính 蔡哲民 I3502	費學分華語課程 Tiếng trung (không học phần) 陳玥湄, 林賜霖 T0208
第九節課 17:30-18:20			企劃書製作與簡報 Kế hoạch sản xuất và báo cáo 柯玲琴 T0208	電腦概論 Đại cương máy tính 蔡哲民 I3502	
第十節課 19:20-20:10			企劃書製作與簡報 Kế hoạch sản xuất và báo cáo 柯玲琴 T0208	電腦概論 Đại cương máy tính 蔡哲民 I3502	